**ĐẠO ĐỨC KINH DOANH (Phần 1)**

KHÁI NIỆM

Đạo đức kinh doanh là những nguyên tắc và tiêu chuẩn xác định cách hành xử có thể được chấp nhận trong công ty.

Mỗi một doanh nghiệp phải có trách nhiệm đối với XH. Đó là tối đa hóa những ảnh hưởng tích cực và tối thiểu hóa những ảnh hưởng tiêu cực lên xã hội.

CÁC VẤN ĐỀ VỀ ĐẠO ĐỨC

Vấn đề đạo đức là một rắc rối, tình huống hoặc cơ hội mà nó yêu cầu con người phải lựa chọn trong số các hành động có thể được đánh giá đúng hay sai, có đạo đức hay không có đạo đức.

Những lý do mà chúng ta không báo cáo những hành vi sai trái của đối tượng được quan sát.

* Không tin rằng sẽ chó hành động sửa sai
* Sợ bị trả thù từ người giám sát hoặc ban quản lý
* Sợ họ không được giấu tên
* Nghĩ rằng có người khác đã báo cáo hành vi sai trái đó
* Không biết báo cáo cho ai

Những hành vi sai trái được quan sát ở nơi làm việc:

|  |  |
| --- | --- |
| Loại hành vi sai trái được quan sát | Những nhân viên quan sát nó (%) |
| Hành vi ngược đãi hướng về phía công nhân | 21 |
| Nói dối công nhân, khách hàng, người bán hoặc công chúng | 19 |
| Những tình huống đặt sự quan tâm của công nhân lên trên tổ chức | 18 |
| Sự vi phạm các qui định an toàn | 16 |
| Báo cáo sai thời gian làm việc thực sự | 16 |
| Phân biệt đối xử về chủng tộc, màu da, giới tính, tuổi tác hoặc các đặc tính tương tự | 12 |
| Hành vi trộm cắp | 11 |
| Quấy rối tình dục | 9 |

CÁC LOẠI VẤN ĐỀ VỀ ĐẠO ĐỨC

* Mâu thuẩn lợi ích: xảy ra khi một người phải chọn hoặc đặt lợi ích của bản thân mình lên trước hoặc đặt lợi ích của người khác lên trước
* Sự công bằng và trung thực: trung tâm của đạo đức kinh doanh, giá trị chung của những người ra quyết định
* Trao đổi thông tin: quảng cáo sai lầm và lạc lối và những thủ đoạn bán hang của cá nhân lừa bịp khách hang có thể làm cho doanh nghiệp thất bại.
* Các mối quan hệ trong doanh nghiệp: người kinh doanh phải có đạo đức hứơng về khách hang,nhà cung ứng và những đối tác khác của họ tại nơi làm việc của mình.

Những câu hỏi xem xét để quyết định một hành động là có đạo đức hay không?

* Có bất kỳ sự giới hạn hoặc vi phạm luật pháp tiềm ẩn mà có thể dẫn đến hành động không? Câu hỏi đặt ra: nếu tôi làm thì tôi sẽ vi phạm luật này không?
* Công ty của bạn có qui định riêng về đạo đức hoặc chính sách cho việc hành động không? Câu hỏi đặt ra: nếu tôi làm điều này tôi có chống lại sổ tay hướng dẫn nhân viên không?
* Hoạt động này có theo phong tục thông thường trong ngành của bạn không?
* Có bất kỳ ngành công nghiệp nào mua bán với các nhóm cung cấp các hướng dẫn hoặc các qui định hành xử dẫn đến vấn đề này không? Câu hỏi đặt ra: nếu tôi làm tôi sẽ vi phạm bất kỳ thực tiễn thương mại nào không?
* Những hoạt động này nên được chấp nhận bởi đồng nghiệp của bạn không?
* Quyết định hay hành động của bạn sẽ chịu được cuộc thảo luận mở với đồng nghiệp và các quản lý và tiếp tục song sót?câu hỏi đặt ra: hành động của bạn sẽ gây ra sự chấp nhận hoặc từ chối hoặc bất kỳ áp lực của đồng nghiệp không?
* Những hành động này gắn liền với niềm tin và những giá trị của bạn như thế nào? Câu hỏi đặt ra: hành động của tôi sẽ vi phạm bất kỳ vấn đề về đạo đức, đức tin hoặc giá trị xã hội của tôi không?

3 yếu tố ảnh hưởng đến đạo đức kinh doanh:

Các tiêu chuẩn và giá trị cá nhân + ảnh hưởng của đồng nghiệp và nhà quản lý + cơ hội: những qui định và các yêu cầu tương ứng=những lựa chọn đạo đức/phi đạo đức trong kinh doanh.

Tập hợp các chuẩn mực đạo đức

Những qui định và tiêu chuẩn chính thức mô tả một công ty mong đợi các nhân viên của nó là gì.

Bạn có biết rằng các tiêu chuẩn đạo đức bằng văn bản thường được tìm thấy trong các công ty lớn nhiều hơn trong các công ty nhỏ.

Sự thổi còi

Hành động của một nhân viên vạch trần việc làm sai trái của người chủ ra người bên ngoài như truyền thông, các cơ quan hành pháp chính phủ.

Bản chất của trách nhiệm xã hội: 4 vấn đề:

* Kinh tế: kiếm được lợi nhuận
* Pháp lý: phù hợp với luật
* Đạo đức: không chỉ “vì lợi nhuận”
* Tự nguyện và long khoan dung: gia tang thiện chí và tiền trợ cấp nhân sự.

Tháp trách nhiệm xã hội

Những công dân hợp tác tốt:

1. Green Mountain Coffee

2. Hewlett-Packard

3. Advanced Micro Devices

4. Motorola

5. Agilent Technologies

6. Timberland

7. Salesforce.com

8. Cisco Systems

9. Dell

10. Texas Instruments

11. Intel

12. Johnson and Johnson

13. NIKE

14. General Mills

15. Pitney Bowes

16. Wells Fargo

17. Starbucks

18. Wainright Bank & Trust

19. St. Paul Travelers

20. Ecolas

Nguyễn Thị Tuyên Ngôn- Khoa QTKD